

Số: 15 /KH-THSR

Hàm Đức, ngày 01 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Công văn số 2555/SGDĐT-NN&TH ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn 362/PGD&ĐT ngày 16/9/2024 của phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024- 2025,

Trên cơ sở thực tế tình hình đơn vị, Trường Tiểu học Sa Ra xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm học 2024-2025, trường Tiểu học Sa Ra được UBND huyện phê duyệt có tổng số 30 lớp, số học sinh hiện tại 632 em ; Trong đó có 30 lớp học 2 buổi/ngày. Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên 56 người, Trong đó: cán bộ quản lý 03, GV Tổng phụ trách đội 01, giáo viên giảng dạy 45 , nhân viên 07 người.

Trường có 4 điểm, 1 điểm chính đóng tại Thôn 2 và 3 điểm lẻ (Phân hiệu Thôn 1 và phân hiệu Thôn 7) . Cơ sở vật chất nhà trường có 30 phòng học (Trong đó có 29 phòng học kiên cố, 01 phòng học bán kiên cố bị xuống cấp); 01 phòng thư viện-thiết bị, 01 phòng học tin, 1 phòng dạy Tiếng anh, 1 phòng giáo dục nghệ thuật, 1 phòng y tế. 1 phòng Hiệu trưởng, 2 phòng Phó Hiệu trưởng, có khu vực nhà vệ sinh CBGVNV và học sinh đầy đủ.

Bước vào năm học 2024 - 2025, trường Tiểu học Sa Ra có những mặt thuận lợi, khó khăn như sau:

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ CBGVNV nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy và công tác. Học sinh đa số ngoan, biết vâng lời thầy, cô giáo.
- Thường xuyên được sự chỉ đạo chuyên môn của ngành và sự hỗ trợ kịp thời của cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương.
- Ban đại diện Cha mẹ học sinh hỗ trợ nhiệt tình trong các hoạt động giáo dục.

- Cơ sở vật chất trường học tương đối đủ đáp ứng cho nhu cầu giảng dạy.

2. Khó khăn :

- Một số phòng học xây dựng lâu năm hiện đang xuống cấp trầm trọng.
- Phòng học bộ môn tại các điểm trường lẻ chưa được đầu tư.
- Địa bàn rộng, các điểm trường nằm riêng lẻ không tập trung, việc đi lại giảng dạy của giáo viên gặp nhiều khó khăn.
- Giáo viên thừa thiếu cục bộ, thiếu môn dạy này, lại thừa môn dạy khác.
- Thiết bị đồ dùng học tập phục vụ cho giáo viên và học sinh còn hạn chế.
- Đa số phụ huynh học sinh làm nghề nông và kinh tế khó khăn nên thời gian quan tâm đến việc học tập của con em ở nhà còn hạn chế, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường, giáo viên chủ nhiệm.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương;

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; phối hợp tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

3. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

C. CÁC CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ TRONG NĂM HỌC

*** Học sinh:**

1/ Tỷ lệ duy trì sĩ số	: 100%
2/ Học sinh xuất sắc	: 145 em/22,8%
3/ Học sinh tiêu biểu	: 162 em/25,5%

4/ Học sinh hoàn thành bậc tiểu học	: 128 em/100%
5/ Học sinh lên lớp thẳng	: 626 em/99,4%
6/ Châu ngoan Bác Hồ	: 307 em/48,3%
7/ Học sinh đạt giải Lê Quý Đôn cấp trường	: 42 em/6,6%
8/ Học sinh đạt giải Lê Quý Đôn cấp huyện	: 10 em/1,6%
9/ Học sinh CN VCD cấp trường	: 45 em/7,1%
10/ Học sinh CN VCD cấp huyện	: 14 em/2,2%
11/ Học sinh đạt giải Hoa Trạng nguyên	: 7 em/1,1%
12/ Lớp tiên tiến	: 30 lớp/100%
13/ Chi đội mạnh	: 12 lớp/100%
14/ Sao chăm ngoan	: 18 lớp/100%
15/ Tham gia bảo hiểm y tế	: 100%
16/ Học sinh đạt giải khoa học sáng tạo được huyện chọn tham gia cấp tỉnh: 1 em	

*** Giáo viên:**

1/ Thực hiện ngày giờ công	: 99%
2/ Dự giờ	: 950 tiết
3/ Số đề tài học tập	: 4 chuyên đề
4/ Thao giảng	: 25 tiết
5/ Số tiết phụ đạo HSKK	: 1050 tiết
6/ Số tiết bồi dưỡng HSNK	: 1050 tiết
7/ SKKN dự thi	: 8 GV/17,4%
8/ Kiểm tra CNNGV	: 45 GV/100%
9/ Kiểm tra bộ phận	: 8 BP/100%
10/ Giáo viên dạy giỏi cấp trường	: 33 GV/60,9%
11/ Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	: 12 GV/26,1%
12/ Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường	: 26 GV/56,5% (BL)
13/ Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Huyện	: 4 GV/6,7% (BL)
14/ LĐTT	: 56 CBGVNV/100%
15/ Đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt trở lên	: 100%
16/ Chiến sĩ thi đua cơ sở	: 30 CBGVNV/53,6%

*** Danh hiệu tổ TTLĐTT**

: 6 tổ/100%

*** Danh hiệu thi đua cấp trường:**

- Đội TNTPHCM:	Xuất sắc
- Đoàn TNCSHCM:	Xuất sắc
- Công đoàn:	Xuất sắc
- Nhà trường:	Tập thể lao động Xuất sắc

D. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, viên chức quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, chủ động dự phòng các trường hợp thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; báo cáo kịp thời các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn, tham mưu các cấp cải tạo, sửa chữa, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu và quy định. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt và hoàn thành chương trình năm học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT ban hành, cụ thể:

Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; phối hợp bố trí đủ tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn

học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 30 hoặc 31 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT. Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức

học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc được quy trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học, đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học. Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và của Phòng GD&ĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình

độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương, theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

5. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và nội dung tập huấn của Phòng GD&ĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 59/KH-PGD&ĐT ngày 15/9/2024 của Phòng GD&ĐT về triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2023 – 2024, năm học 2024-2025, trường phải triển khai thực hiện giáo dục STEM.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội thảo chuyên đề đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM tại các cơ sở giáo dục đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực; đưa nội dung giáo dục STEM vào trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định; phối hợp xây dựng các video về các bài học STEM; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hội nghị chuyên đề; tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai giáo dục STEM phát hiện những khó khăn, vướng mắc và có các biện pháp hỗ trợ kịp thời.

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện, nhà trường cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học ; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm,

vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT đảm bảo bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các trường phải xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022, trong đó, phân môn Tin học và phân môn Công nghệ thực hiện bài kiểm tra định kỳ như các môn học độc lập.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

II. THỰC HIỆN QUY HOẠCH HỢP LÝ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP; DUY TRÌ, Củng cố KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC TIỂU HỌC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG GIÁO DỤC

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng và địa phương triển khai rà soát, sắp xếp các hạng mục còn thiếu theo TT 13/2020 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, Tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ và Bộ GDĐT; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Phối hợp tham mưu UBND huyện tổ chức tuyển dụng giáo viên, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thành lập tổ giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại trường theo phương thức bồi dưỡng phù hợp, thường xuyên, liên tục; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thường xuyên, chủ động tham mưu UBND huyện thực hiện rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học bảo đảm phù hợp với thực tiễn, có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết vấn đề trường, lớp đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

Tăng cường tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học bổ sung theo đúng quy định, bảo đảm có đủ

thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Vào đầu năm học phải công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường.

Thực hiện nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong trường, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025,

định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Học bạ số Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch đề ra. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

c) Triển khai Học bạ số

Tiếp tục triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

IV. TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử

dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

c) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, không được ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

d) Thực hiện công khai các khoản thu, hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo.

V. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của ngành giáo dục để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương, nhà trường; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Hiệu trưởng tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đến toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên trong đơn vị. Cụ thể hoá kế hoạch hoạt động cho từng học kỳ, từng tháng, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các thành viên. Chỉ đạo niêm yết công khai kế hoạch cụ thể.

Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng, trưởng các bộ phận trong đơn vị căn cứ trên kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện năm học một cách cụ thể. Tổ chức đánh giá sơ kết hoạt động hàng tháng, học kỳ và năm học theo quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất trong đơn vị và đối với cấp trên đảm bảo tính chính xác đầy đủ kịp thời theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban CDTHQCDC huyện
- Phòng GD&ĐT huyện;
- UBND xã
- Công đoàn;
- Tổ khối và các bộ phận;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Ngọc Châu